

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 211/2019/HS-ST
Ngày 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Sơn Tây;
2. Bà Huỳnh Thị Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 212/2019/TLST- HS ngày 06 tháng 11 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Văn Tr, sinh năm 1991 tại An Giang; nơi thường trú: Ấp K, xã A, huyện M, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ph, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Mộng H, sinh năm 1972; có vợ tên Ngô Thị Mỹ Gi, sinh năm 1995 và 01 con sinh năm 2018. Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 17-8-2019, có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị bắt quả tang và bị tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn Tr: Ông Nguyễn Thiện Đ - Luật sư thuộc Công ty luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sài Gòn Star; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Thị Mỹ Gi, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp K, xã A, huyện M, tỉnh An Giang; tạm trú: Khu phố B, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Phan Vũ L; vắng mặt.
- Ông An Văn M; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Việt Th; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Tr, là đối tượng sử dụng ma túy từ tháng 02-2019, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 17-8-2019, Tr đang ở phòng trọ thuộc phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương, thì đối tượng tên Sắt (không rõ nhân thân), là đối tượng mà Tr đã mua ma túy được nhiều lần) gọi điện thoại và bảo Tr là có mua ma túy không, Tr nói Sắt bán cho Tr 500.000 đồng ma túy, Sắt đồng ý và bảo Tr đi đến cây xăng An Lộc, thuộc phường B, thị xã U, tỉnh Bình Dương rồi sẽ có người đưa ma túy cho Tr. Do không có xe để đi nên Tr gọi điện thoại cho ông Phan Vũ L là bạn của Tr và nói ông L chở đùm Tr đến cây xăng An Lộc để lấy đồ (Tr không nói cho ông L biết là đi lấy ma túy), ông L đồng ý. Sau đó, ông L điều khiển xe mô tô biển số 61F9-8701 đi đến phòng trọ của Tr rồi chở Tr đi đến cây xăng An Lộc. Khi đến nơi, Tr nói ông L đợi Tr rồi Tr đi bộ qua cây xăng An Lộc khoảng 20 mét và gặp một đối tượng (không rõ tên), Tr hỏi đối tượng này có phải đi giao ma túy cho Sắt không thì đối tượng này nói phải. Tại đây, Tr đưa cho đối tượng này số tiền 500.000 đồng, đối tượng này đưa cho Tr 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. Sau đó, Tr đi đến vị trí ông L và bảo ông L chở về phòng trọ, khi đi được khoảng 500 mét thì bị tổ tuần tra Công an phường B phát hiện ông L điều khiển xe chở Tr có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong người Tr có 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, Tr khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, lực lượng tuần tra tiến hành niêm phong đối với 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và đưa Tr đến trụ sở Công an phường B, thị xã U để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Ngoài ra công an phường B, thị xã U, tỉnh Bình Dương còn tiến hành tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu SamSung 4G, 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Trần Văn Tr.

Công an phường B lập hồ sơ ban đầu và tiến hành bàn giao Tr cùng hồ sơ vụ việc, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 629/MT- PC09 ngày 22-8-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 (Một) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng thu giữ của Trần Văn Tr là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,3789 gam.

Bản Cáo trạng số 212/CT-VKSTU ngày 06-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Văn Tr từ đến 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý xử theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và điều khoản Viện kiểm sát truy tố. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ như đề nghị của Viện kiểm sát, người bào chữa còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, người phạm tội tự thú vì khi bị mời về trụ sở Công an phường Khánh Bình bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy mà bị cáo tàng trữ. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị xử cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Bị cáo Trần Văn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17-8-2019, tại phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Văn Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3789 gam với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, đủ căn cứ khẳng định nội dung Cáo trạng số 212/CT-VKSTU ngày 06-11-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là hiểm họa

của xã hội, là tiền đề cho các tội phạm khác nảy sinh. Trước tình hình mua bán, nghiện hút ma túy đang diễn ra phức tạp như hiện nay, Nhà nước ta cấm mọi công dân tàng trữ, mua bán chất ma túy nhưng do sự tiếp tay của những đối tượng như bị cáo nên các tệ nạn liên quan đến ma túy vẫn đang là mối quan tâm, lo lắng của toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm và cách ly ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và để ngăn ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân tham gia nghĩa vụ quân sự xuất ngũ vào năm 2013 đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Xét thấy, mức án hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, bản thân mới sử dụng ma túy nên cần xem xét cho bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình, lo cho vợ con. Hướng xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Đối với đề nghị của người bào chữa, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với đề nghị áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có cơ sở chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng tên Sắt và đối tượng (không rõ tên) có hành vi bán ma túy cho Tr chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bì thư niêm phong ký hiệu 629/PC09, có chữ ký người bị bắt Trần Văn Tr, người chứng kiến An Văn M, Nguyễn Việt Th, Phan Vũ L, cán bộ niêm phong Trịnh Hữu L, dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa ma túy cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Sang sung 4G màu vàng nhạt của bà Ngô Thị Mỹ Gi vợ bị cáo, bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy vợ bị cáo không biết nên cần trả lại cho bà Gi là phù hợp.

- Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn Tr, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn Tr để đảm bảo việc thi hành án.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Văn Tr 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-8-2019.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong ký hiệu 629/PC09, có chữ ký người bị bắt Trần Văn Tr, người chứng kiến An Văn M, Nguyễn Việt Th, Phan Vũ L, cán bộ niêm phong Trịnh Hữu L, dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa ma túy.

- Trả lại cho bà Ngô Thị Mỹ Gi: 01 điện thoại di động Sang sung 4G màu vàng nhạt.

- Trả lại cho bị cáo: 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn Tr.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-11-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn Tr phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hạnh

